

Số: 107/2020/QĐST-HNGĐ

X, ngày 23 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 169/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 11 năm 2020.

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Kim L – sinh năm 1991

Trú tại: KP. C, thị trấn I, X, Phú Yên.

Bị đơn: Anh Trần Quang H – sinh năm 1985

Trú tại: KP. C, thị trấn I, X, Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nh sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nh sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Kim L và Trần Quang H.

2. Công nh sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Trần Quang H có 02 con chung: Trần Hạ N – sinh ngày 02/02/2009 và Trần Ngọc Bảo A – sinh ngày 13/01/2016. Cả hai thống nhất sau khi ly hôn, chị L trực tiếp nuôi 02 con, anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Trần Ngọc Bảo A mỗi tháng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng chẵn*). Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 23/12/2020 và chấm dứt khi phát sinh một trong các trường hợp được quy định tại Điều 118 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Anh H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Nguyễn Thị Kim L và anh Trần

Quang H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Kim L tự nguyện chịu án phí HNGĐST và án phí DSST về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Trần Quang H nên chị L phải chịu tổng cộng 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng chẵn*) chị L đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X theo biên lai ký hiệu AA/2019 số 0006719 ngày 12/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nH:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh PY;
- VKSND H. X
- UBND thị trấn I, X
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Long